

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ ĐAK ĐOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đak Doa, ngày 30 tháng 01 năm 2026

BIÊN BẢN TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ
TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CƠ BẢN ĐỐI VỚI BỆNH VIỆN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 35/2024/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Tên đơn vị: TRUNG TÂM Y TẾ ĐAK ĐOA

Địa chỉ: 146 Wừu, xã Đak Doa, tỉnh Gia Lai

Người chịu trách nhiệm CMKT: Vũ Chí Hùng, Chức vụ: Giám Đốc

Thời gian kiểm tra: Ngày 30/01/2026

I. THÔNG TIN ĐOÀN TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

(Theo Quyết định số: 80/QĐ-TTYT ngày 20/01/2026 về việc thành lập đoàn tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2025)

II. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Tổng số tiêu chuẩn áp dụng: 05
2. Tổng số tiêu chuẩn không đạt: 0
3. Tổng số tiểu mục không đạt: 0
4. Kết quả tự đánh giá, đạt mức: **Tiêu chuẩn chất lượng cơ bản**

III. BẢNG KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

TT	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ	
		Có	Không
I.	Tiêu chuẩn về cơ sở vật chất	ĐẠT	
1.	Bệnh viện phải có địa điểm cố định.*	X	
2.	Bệnh viện phải có lối đi cho xe cứu thương ra vào khu vực cấp cứu.*	X	
3.	Các khoa, phòng, bộ phận chuyên môn:	X	
3.1.	Được bố trí phù hợp với chức năng của từng bộ phận *	X	
3.2.	Bảo đảm kết nối về hạ tầng giao thông giữa các bộ phận chuyên môn thuận tiện cho việc khám bệnh, chữa bệnh, an toàn cho người bệnh, người nhà người bệnh và nhân viên y tế.*	X	

TT	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ	
		Có	Không
4.	Có biển hiệu, sơ đồ và biển chỉ dẫn đến các khoa, phòng, bộ phận chuyên môn, hành chính.*	X	
5.	Có phương tiện vận chuyển cấp cứu trong và ngoài bệnh viện.*	X	
6.	Tiêu chuẩn về môi trường:	X	
6.1.	<i>Có biện pháp xử lý chất thải sinh hoạt.</i>	X	
6.2.	<i>Có biện pháp xử lý chất thải y tế.</i>	X	
7.	Tiêu chuẩn về an toàn bức xạ:	X	
7.1.	<i>Có Giấy phép tiến hành công việc bức xạ.</i>	X	
7.2.	<i>Có văn bản phân công người chịu trách nhiệm về công tác an toàn bức xạ.</i>	X	
7.3.	<i>Nhân viên thực hiện công việc bức xạ có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.</i>	X	
7.4.	<i>Có trang bị liều kế cho nhân viên bức xạ.</i>	X	
8.	Có điện, nước phục vụ hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	X	
II.	Tiêu chuẩn về quy mô và cơ cấu tổ chức	ĐẠT	
1.	Bệnh viện phải có cơ cấu tổ chức gồm các khoa: khám bệnh, lâm sàng, cận lâm sàng, khoa dược và các bộ phận phụ trợ.	X	
2.	Khoa khám bệnh phải có nơi tiếp đón, phòng cấp cứu, phòng lưu, phòng khám, phòng thực hiện kỹ thuật, thủ thuật (nếu thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật).	X	
3.	Khoa lâm sàng: a) Đối với bệnh viện đa khoa: có tối thiểu hai trong bốn khoa nội, ngoại, sản, nhi.	X	

TT	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ	
		Có	Không
	b) Đối với bệnh viện chuyên khoa, bệnh viện y học cổ truyền, bệnh viện răng hàm mặt: có tối thiểu một khoa lâm sàng phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn.		
4.	Khoa cận lâm sàng: có tối thiểu một phòng xét nghiệm và một phòng chẩn đoán hình ảnh. Riêng đối với bệnh viện chuyên khoa mắt nếu không có bộ phận chẩn đoán hình ảnh thì phải có hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động có bộ phận chẩn đoán hình ảnh.	X	
5.	Khoa dược có các bộ phận: nghiệp vụ dược, kho và cấp phát, thống kê dược, thông tin thuốc và dược lâm sàng.	X	
6.	Khoa dinh dưỡng; bộ phận dinh dưỡng lâm sàng; người phụ trách công tác dinh dưỡng; người làm công tác dinh dưỡng.	X	
7.	Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn; bộ phận kiểm soát nhiễm khuẩn; người làm công tác kiểm soát nhiễm khuẩn.	X	
8.	Các bộ phận chuyên môn khác trong bệnh viện phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn.	X	
9.	Các phòng, bộ phận để thực hiện các chức năng về kế hoạch tổng hợp, tổ chức nhân sự, quản lý chất lượng, điều dưỡng, tài chính kế toán, công nghệ thông tin, thiết bị y tế và các chức năng cần thiết khác.	X	
III.	Tiêu chuẩn về nhân sự	ĐẠT	
1.	Người hành nghề được phân công công việc phù hợp với phạm vi hành nghề được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	X	
2.	Người hành nghề được cập nhật kiến thức y khoa liên tục.	X	

TT	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ	
		Có	Không
IV.	Tiêu chuẩn về thiết bị y tế	ĐẠT	
1.	Thiết bị y tế để thực hiện kỹ thuật thuộc phạm vi hoạt động chuyên môn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và có hồ sơ quản lý đối với các thiết bị đó.	X	
2.	Quy chế quản lý, sử dụng, kiểm tra, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa, thay thế vật tư linh kiện, bảo quản thiết bị y tế tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	X	
3.	Quy trình về sử dụng, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng đảm bảo chất lượng thiết bị y tế.	X	
4.	Thiết bị y tế thuộc danh mục phải kiểm định, hiệu chuẩn được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định.	X	
5.	Bộ phận và nhân sự thực hiện nhiệm vụ quản lý việc sử dụng, kiểm tra, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa, kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế.	X	
V.	Tiêu chuẩn về chuyên môn	ĐẠT	
1.	Điều trị nội trú, tổ chức trực chuyên môn 24/24 giờ của tất cả các ngày.	X	
2.	Quy trình khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú.	X	
3.	Phổ biến, áp dụng và xây dựng quy trình chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh:	X	
3.1.	<i>Phổ biến các quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh do Bộ Y tế hoặc bệnh viện ban hành.</i>	X	
3.2.	<i>Phổ biến các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế hoặc bệnh viện ban hành.</i>	X	
3.3.	<i>Áp dụng các quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh do Bộ Y tế hoặc bệnh viện ban hành.</i>	X	
3.4.	<i>Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y</i>		

TT	TIÊU CHUẨN	KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ	
		Có	Không
	tế hoặc bệnh viện ban hành.		
3.5.	Tập huấn hoặc phổ biến hoặc có chỉ đạo về việc tuân thủ các quy định trong kê đơn thuốc.	X	
4.	Quản lý chất lượng:	X	
4.1.	Thành lập hệ thống quản lý chất lượng.	X	
4.2.	Quy chế hoạt động của hội đồng quản lý chất lượng bệnh viện.	X	
4.3.	Kế hoạch/đề án cải tiến chất lượng chung của toàn bệnh viện cho năm hiện tại hoặc cho giai đoạn từ một đến ba năm tiếp theo.	X	
4.4.	Chỉ số chất lượng bệnh viện và kết quả đo lường.	X	
4.5.	Quản lý chất lượng xét nghiệm gồm: kế hoạch quản lý chất lượng xét nghiệm, xây dựng quy trình hướng dẫn, tập huấn cho nhân viên liên quan, đánh giá thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng xét nghiệm.	X	
4.6.	Báo cáo sự cố y khoa.	X	
5.	Kiểm soát nhiễm khuẩn bao gồm: tổ chức, phân công nhiệm vụ; xây dựng quy trình.	X	
	KẾT QUẢ XẾP LOẠI	ĐẠT	

IV. NHẬN XÉT:

1. Ưu điểm:

- Bệnh viện có địa điểm cố định; có lối ra vào cho xe cấp cứu.
- Các khoa, phòng, bộ phận chuyên môn được bố trí phù hợp với công năng.
- Có biển hiệu, sơ đồ và biển chỉ dẫn đến các khoa, phòng, bộ phận chuyên môn, hành chính;
- Có biện pháp xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải y tế. Đảm bảo điều kiện an toàn bức xạ; Đầy đủ điện nước phục vụ cho toàn bệnh viện.

- Bệnh viện có cơ cấu tổ chức gồm các khoa: khám bệnh, lâm sàng, cận lâm sàng, khoa dược và các bộ phận phụ trợ.
- Người hành nghề được phân công công việc phù hợp với phạm vi hành nghề; được cập nhật kiến thức y khoa liên tục.
- Thiết bị y tế để thực hiện kỹ thuật thuộc phạm vi hoạt động chuyên môn có hồ sơ quản lý; Quy trình về sử dụng, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng đảm bảo chất lượng.
- Điều trị nội trú, tổ chức trực chuyên môn 24/24 giờ; Có Quy trình khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú.
- Phổ biến các quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh do Bộ Y tế và bệnh viện ban hành; Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị do Bộ Y tế.
- Bệnh viện xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng chung của toàn bệnh viện cho năm hiện tại
- Xây dựng chỉ số chất lượng bệnh viện và kết quả đo lường.
- Thực hiện quản lý chất lượng xét nghiệm; nội kiểm, ngoại kiểm định kỳ.

2. Tồn tại:

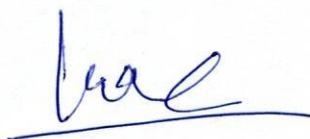
- Cơ sở vật chất một số khoa xuống cấp, thấm giột.
- Chưa có giấy phép xả thải từ nguồn nước được xử lý ở Hệ thống xử lý chất thải lỏng ra môi trường.
- Cán bộ y tế chưa được đào tạo cập nhật kiến thức chuyên môn 100% theo quy định.
- Chưa thực hiện bảo trì toàn bộ trang thiết bị máy móc do thiếu kinh phí.

V. KẾT LUẬN:

Qua tự kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn chất lượng cơ bản đối với bệnh viện. Kết quả Bệnh viện xếp mức: **Đạt tiêu chuẩn chất lượng cơ bản.**

Với những ưu điểm đã đạt được và các vấn đề còn tồn tại, Trung tâm Y tế Đak Đoa quyết tâm trong năm 2026 sẽ phát huy các ưu điểm và khắc những tồn tại, hạn chế để Trung tâm Y tế Đak Đoa ngày càng phát triển./.

Thư ký



Trần Tấn Tuấn

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA



Vũ Chí Hùng